

**UBND TỈNH KIÊN GIANG  
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2556/VP-KTCN

Kiên Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2020

V/v tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

Kính gửi: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 2975/BNN-TY ngày 29/4/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản (đính kèm Công văn).

Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Vũ Hồng có ý kiến chỉ đạo: Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh có công văn chỉ đạo các ngành chức năng và các địa phương có liên quan tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Dự thảo công văn chỉ đạo gửi về UBND tỉnh chậm nhất là ngày 14/5/2020.

Văn phòng UBND tỉnh xin thông báo đến Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành TV BCĐ PC dịch bệnh GS, GC và TS tỉnh;
- Các thành viên BCĐ tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP và Phòng: KTCN, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Trần Công Danh**

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2975 /BNN-TY

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2020

V/v tăng cường các biện pháp phòng,  
chống dịch bệnh động vật thủy sản

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc  
Trung ương.

Theo báo cáo của Cục Thú y, trong 3 tháng đầu năm 2020, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản của các tỉnh bị thiệt hại là 15.586 ha, tăng gấp 4,17 lần so với cùng kỳ năm 2019 (3.740 ha) và 5,23 lần so với cùng kỳ năm 2018 (2.983 ha); ngoài ra còn có 3.900 lồng/bè/vèo nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại. Trong số các loài thủy sản nuôi bị thiệt hại thì tôm nuôi nước lợ bị thiệt hại rất nhiều với diện tích là 14.687 ha, tăng gấp 4,14 lần so với cùng kỳ năm 2019 và chiếm tới 94,23% tổng diện tích thiệt hại; các loài thủy sản nuôi khác cũng bị thiệt hại nhiều tại một số địa phương như cá điêu hồng (1.282 bè nuôi), ếch (2.592 vèo nuôi), cá tra (266 ha), ngao (560 ha với tỷ lệ chết từ 20% đến 80% ngao),...

Trong 3 tháng đầu năm 2020, diện tích nuôi trồng thủy sản bị bệnh là 1.224,2 ha, tăng 8,72% so với cùng kỳ 2019 và giảm 4,5% so với cùng kỳ năm 2018; ngoài ra còn có 3.871 lồng/bè/vèo nuôi trồng thủy sản bị bệnh, giảm 33,8% so với cùng kỳ năm 2019 và giảm 65% so với cùng kỳ năm 2018. Đối với tôm nuôi nước lợ, diện tích bị bệnh là 949 ha, chiếm 6,46% tổng diện tích tôm bị thiệt hại và giảm 8,75% so với cùng kỳ năm 2019 (*diện tích tôm bị thiệt hại do môi trường là 468 ha và không xác định được nguyên nhân là 13.270 ha, tăng gấp 6,5 lần so với cùng kỳ năm 2019*); một số bệnh chủ yếu thường gặp trên tôm là: Bệnh hoại tử gan tụy cấp tính (301,84 ha), bệnh Đốm trắng (522 ha), bệnh Hoại tử cơ quan tạo máu và cơ quan biểu mô - IHNV (25,27 ha) và do Vi bào tử trùng - EHP. Đối với cá tra, diện tích cá bị mắc bệnh là 266 ha (tăng gấp 5,1 lần so với cùng kỳ năm 2019) gồm 110 ha cá giống, 156 ha nuôi thương phẩm; một số bệnh thường gặp trên cá tra là bệnh xuất huyết, gan thận mũ, phù đầu.

Thiệt hại trong nuôi trồng thủy sản trong thời gian qua là rất đáng kể, gây tổn thất lớn về kinh tế cho người dân và ngân sách nhà nước. Ngoài các nguyên nhân khách quan do tác động bất lợi của môi trường, biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 trên người,.. còn có những nguyên nhân chủ quan sau đây: i) Một số địa phương chưa triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống dịch bệnh (PCDB) theo quy định của Luật Thú y, các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), đặc biệt là công tác giám sát chủ động, xét nghiệm mầm bệnh và báo cáo, thống kê dịch bệnh; ii) Hệ thống thú y nói chung, công tác quản lý về thú y thủy sản nói riêng trong thời gian gần đây bị thay đổi; số lượng người làm công tác thú y của các địa phương bị cắt giảm, nghỉ việc là 6.282 người. Do đó đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác thú y, nhất là trong tổ chức thực

hiện các biện pháp PCDB; iii) Công tác kiểm dịch, thanh tra, kiểm tra, điều tra dịch tễ, xử lý ô dịch gặp rất nhiều khó khăn và không thể triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành (*do chồng chéo chức năng nhiệm vụ, thiếu sự phối hợp công tác của các đơn vị liên quan, thiếu nguồn nhân lực ở cấp huyện, xã, thiếu kinh phí,...*); iv) Việc chia sẻ thông tin, tổng hợp báo cáo dịch bệnh chưa kịp thời và đầy đủ, thiếu chính xác, gây ảnh hưởng đến việc phân tích, nhận định tình hình, đề xuất giải pháp và chỉ đạo triển khai công tác phòng chống dịch bệnh. Một số trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp cấp huyện không thực hiện báo cáo dịch bệnh cho cơ quan thú y theo quy định của Bộ, sử dụng biểu mẫu không đúng, thiếu thông tin, số liệu không cập nhật, chỉ báo cáo số liệu về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Phòng Kế hoạch của Sở),.. gây khó khăn cho các cơ quan thú y và không đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch; v) Nhiều địa phương chưa có Kế hoạch PCDB hoặc có Kế hoạch PCDB nhưng không bố trí kinh phí hoặc bố trí , không đủ kinh phí hoặc cấp kinh phí muộn nên đã ảnh hưởng đến hiệu quả các biện pháp PCDB thủy sản (*năm 2019 có 44/63 tỉnh, thành phố có kế hoạch chủ động, trong đó chỉ có 31 tỉnh, thành phố bố trí kinh phí là 79,7 tỷ đồng; năm 2020 chỉ có 39/63 tỉnh, thành phố có kế hoạch chủ động, trong đó 23 tỉnh bố trí tổng cộng 74,8 tỷ đồng*). Theo thống kê, nguồn kinh phí chủ yếu được bố trí cho công tác giám sát bị động và xử lý ô dịch; kinh phí cho lấy mẫu, giám sát chủ động không có hoặc có nhưng không đủ để thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật (*đây cũng là lý do chính dẫn đến trên 85% diện tích thủy sản nuôi bị thiệt hại mà không được lấy mẫu, xét nghiệm xác định nguyên nhân*) nhằm chủ động phát hiện sớm, ứng phó kịp thời và xử lý triệt để khi có nguy cơ dịch bệnh xảy ra; vi) Công tác thông tin, tuyên truyền về PCDB tại một số địa phương không được thực hiện thường xuyên, liên tục; nhiều người nuôi trồng thủy sản chưa biết hoặc có biết nhưng thực hiện chưa đúng theo các quy định, hướng dẫn về các biện pháp PCDB, không chủ động khai báo thông tin thủy sản bị thiệt hại, bị nhiễm bệnh. Số liệu thống kê về thiệt hại và dịch bệnh thường căn cứ vào ước lượng của người nuôi và không dựa trên kết quả xét nghiệm.

Để khắc phục tình trạng nêu trên nhằm giảm thiểu thiệt hại, bảo đảm các điều kiện cần thiết cho nuôi trồng thủy sản phát triển bền vững, hỗ trợ xuất khẩu thủy sản năm 2020 cũng như góp phần làm giảm tác động xấu của dịch bệnh Covid - 19, Bộ NN&PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Ban, Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và cấp đủ kinh phí bảo đảm triển khai đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch PCDB và các hoạt động giám sát chủ động, bị động dịch bệnh năm 2020 theo chỉ đạo của Bộ NN&PTNT tại Công văn số 7362/BNN-TY ngày 03/10/2019 nhằm ổn định sản xuất, hỗ trợ nâng cao hiệu quả trong nuôi trồng thủy sản; tổ chức thực hiện công tác PCDB động vật thủy sản theo đúng quy định của Luật Thú y, Nghị định số 35/2016/NĐ - CP ngày 15/5/2016 và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016, Thông tư số

14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 và Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, cụ thể:

a) Tiếp tục tập trung rà soát, xây dựng và triển khai "Kế hoạch quốc gia giám sát dịch bệnh trên tôm và cá tra phục vụ xuất khẩu giai đoạn 2017-2020" theo Quyết định số 1038/QĐ-BNN-TY ngày 29/3/2017 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, ưu tiên các nguồn lực cho đối tượng nuôi chủ lực quốc gia và của địa phương.

b) Tăng cường tổ chức quan trắc, cảnh báo môi trường, lấy mẫu tại các nguồn cấp nước ở các vùng nuôi trọng điểm để kịp thời cảnh báo, ứng phó trước tình hình xâm nhập mặn và biến đổi khí hậu bất thường, góp phần hạn chế thiệt hại gây ra đồng thời hỗ trợ cho việc nâng cao hiệu quả của công tác PCDB tại địa phương.

c) Tổ chức thu mẫu giám sát định kỳ các tác nhân gây bệnh (chú trọng các bệnh nguy hiểm, gây thiệt hại lớn trong nuôi trồng thủy sản) tại các vùng nuôi trọng điểm; điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, xác định nguyên nhân thủy sản nuôi bị chết nhiều, có dấu hiệu bất thường,.. để cảnh báo sớm và có biện pháp xử lý kịp thời tại các vùng nuôi trồng thủy sản.

d) Quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch thủy sản giống xuất nhập tỉnh; chú trọng kiểm tra, giám sát chủ động, kiểm soát dịch bệnh và chất lượng của con giống thủy sản trên địa bàn.

đ) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho người nuôi tuân thủ thả giống theo đúng lịch thời vụ và chủ động áp dụng các nguyên tắc bảo đảm an ninh sinh học, thực hiện các biện pháp phòng bệnh chủ động, xử lý ao nuôi (đặc biệt là vai trò quan trọng của xử nước trước khi cấp vào ao nuôi và xử lý nước ao trước khi thải ra môi trường) và động vật thủy sản bị mắc bệnh kịp thời, giảm thiểu sử dụng kháng sinh hoặc sử dụng kháng sinh có trách nhiệm; xử lý môi trường theo các quy định, hướng dẫn hiện hành.

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật trong công tác PCDB động vật thủy sản, đặc biệt tại tuyến cơ sở, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của tất cả các nhiệm vụ như chủ động phòng bệnh, tổ chức giám sát, phát hiện dịch bệnh, lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm, cảnh báo, báo cáo, xử lý dịch bệnh.

2. Rà soát, củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan, thực hiện phân công triển khai công tác thú y, thú y thủy sản đảm bảo xuyên suốt từ cấp tỉnh - huyện - xã theo đúng quy định tại Điều 6 Luật thú y số 79/2015/QH13, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019 của Ban Bí thư; Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019 của Chính phủ, Nghị quyết số 100/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; Quyết định 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019, Công điện 667/CD-TTg ngày 03/6/2019, Công văn số 167/TTg-NN ngày 05/2/2020, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 09/3/2020 và Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Xây dựng quy chế báo cáo, thông báo dịch bệnh giữa các cấp ngành và giữa các đơn vị liên quan (bảo đảm đúng quy trình, biểu mẫu và thời gian báo cáo) để đảm bảo công tác thống kê, báo cáo dịch bệnh được nhanh, chính xác, đáp ứng yêu cầu trong công tác PCDB động vật thủy sản và tuân thủ đúng quy định về báo cáo dịch bệnh động vật tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT; xem xét đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo dịch bệnh, chia sẻ thông tin và trong chỉ đạo điều hành công tác PCDB động vật.

4. Khuyến khích, hỗ trợ, hướng dẫn và đẩy mạnh việc xây dựng chuỗi sản xuất, cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật theo quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 và Quyết định số 4088/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2016 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT ban hành "Kế hoạch giám sát chuỗi sản xuất tôm bảo đảm an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu".

5. Rà soát, bổ sung nguồn hóa chất khử trùng dự phòng của địa phương để chủ động ứng phó sự cố do dịch bệnh hoặc do tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu gây ra đối với nuôi trồng thủy sản.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về thú y, các biện pháp PCDB động vật thủy sản, bảo đảm các yêu cầu về an toàn dịch bệnh, vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với thủy sản, sản phẩm thủy sản theo yêu cầu của từng thị trường nhập khẩu thủy sản để cùng phối hợp hành động, đẩy mạnh xuất khẩu.

Bộ NN&PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị có văn bản phản ánh kịp thời về Bộ NN&PTNT để phối hợp xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg. Trịnh Đình Dũng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Tổng cục Thủy sản;
- Cục Thú y và các đơn vị thuộc Cục;
- Sở NN&PTNT, CCCN&TY, CCTS các tỉnh, TP;
- Lưu: VT, TY.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**PHẠM ĐỨC TIẾN**

